TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM** Bản án số: 09/2024/HS-ST Ngày:16-01-2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đồng Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ưm và ông Đào Văn Hậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Duyên – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon tum tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2023/TLST-HS, ngày 13/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 02/01/2024, đối với bị cáo:

Trần Thị Kim Ph- Sinh ngày: 07 tháng 06 năm 1983 tại Kon Tum

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Đường Đinh Gia Kh , tổ 1, phường Ngô M, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Trần Văn Ph – Sinh năm: 1947; Con bà: Đinh Thị Kim K (đã mất); Bị cáo là con thứ năm trong gia đình có bảy anh em.

Bị cáo có chồng: Nguyễn Tấn Đ – Sinh năm: 1978; Bị cáo có 02 người con. Con lớn nhất sinh năm: 2014, con nhỏ sinh năm: 2017. Hiện chồng và các con trú tại: đường Đinh Gia Kh , tổ 1, phường Ngô M , thành phố K, tỉnh Kon Tum. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Trú tại: Số 324/56 Sư Vạn H , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn Ph , sinh năm 1947. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Số 559 Hùng V , thành phố Kon T tỉnh Kon Tum.

2. Bà Mai Thị B, sinh năm 1968. Vắng mặt.

Trú tại: Số 112 Trần Nhật D , thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00 ngày 09/9/2023, Trần Thị Kim Ph đến Siêu thị Coopmark tại phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để mua sắm. Đến khoảng 19h30 phút, Ph đi ra chỗ để xe thuộc vỉa hè đường Bà Triệu để lấy xe mô tô đi về. Khi đến chỗ để xe Ph thấy có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A23, màn hình cảm ứng có ốp nhựa màu xanh ngọc của chị Nguyễn Thị Ngọc Y để ở hộp đựng đồ phía trước xe mô tô Honda, BKS: 82B1-946.21 cạnh xe của Ph. Thấy không có ai quản lý nên Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên. Ph đi đến lấy điện thoại rồi bỏ điện thoại vào túi áo khoác và điều khiển xe đi về nhà. Khi về nhà Ph đã tháo sim điện thoại để tránh bị phát hiện và đăng nhập tài khoản Facebook bằng điện thoại trên. Sau đó, sợ bị phát hiện Ph đã tắt nguồn điện thoại và cất giấu trong nhà. Đến 13h30 phút ngày 10/9/2023, Ph bị lực lượng công an thành phố Kon Tum phát hiện sự việc.

Tại Kết luận định giá số: 91/KL-HĐ ngày 19/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Kon Tum kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A23, màu xanh ngọc có giá trị còn lại tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là: 4.664.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm sáu mươi bốn ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành tạm giữ, vật chứng như sau:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A23, màu xanh ngọc. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum quyết định xử lý vật chứng trên bằng hình thức: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Ngọc Y.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 82B1-067.09. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum quyết định xử lý vật chứng trên bằng hình thức: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Văn Phát.

Về yêu cầu dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc Y đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 03/CT- VKSTPKT ngày 11/12/2023 của Viện kiểm sát thành phố Kon Tum, truy tố bị cáo Trần Thị Kim Phvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim Phphạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng.

Giao bị cáo Trần Thị Kim Phcho UBND phường Ngô M , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có tại hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19h30 phút ngày 09/9/2023, tại Siêu thị Coopmark phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, bị cáo Trần Thị Kim Phđã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A23, màu xanh ngọc của chị Nguyễn Thị Ngọc Y. Tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 4.664.000 đồng.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài của bị hại, thiệt hại xảy ra đối với bị hại là 4.664.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Thị Kim Phcó đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do đó, cáo trạng số 03/CT- VKSTPKT ngày 11/12/2023 của Viện kiểm sát thành phố Kon Tum, truy tố bị cáo Trần Thị Kim Phvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, muốn có tiền dùng không phải bằng

sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả xảy ra và pháp luật quy định.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường 2.000.000đ cho bị hại trong thời gian bị hại mất điện thoại không liên lạc để buôn bán được; đồng thời bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa vi phạm pháp luật.

[5]. Hội đồng xét xử căn cứ nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt; xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có thể cải tạo giáo dục bị cáo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian để thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo tự cải tạo sớm trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y đã nhận lại tài sản, bị cáo đã bồi thường thêm 2.000.000đ thiệt hại bị mất trong thời gian mất điện thoại, quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu gì thêm và tại phiên tòa bị hại vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A23, màu xanh ngọc. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Ngọc Y, chị Yến không có yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 82B1-067.09. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum trả lại cho là ông Trần Văn Phát, tại cơ quan điều tra ông Phát không có ý kiến gì về việc trả lại xe và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về việc trả lại xe cho ông Phát nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Kim Phphạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kim Ph 08 *(Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (*Mười sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Kim Phcho UBND phường Ngô M , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi Hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Kim Phphải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2024) bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự Ph thẩm. Riêng đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- CA thành phố Kon Tum (đội điều tra);
- Chi cụcTHADS thành phố Kon Tum;.
- Bị cáo;Án văn, bộ phận THA;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Người có QLNVLQ; Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- CA thành phố Kon Tum (đội điều tra);
- Chi cụcTHADS thành phố Kon Tum;.
- Bị cáo;Án văn, bộ phận THA;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Người có QLNVLQ; Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Bình

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- CA thành phố Kon Tum (đội điều tra);
- Chi cụcTHADS thành phố Kon Tum;.
- Bị cáo;Án văn, bộ phận THA;
- UBND nơi đăng ký HKTT của bị cáo;
- Người có QLNVLQ; Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**